TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N, TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2018/QĐST - HNGĐ	*Nghĩa H, ngày 02 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 49/2018/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018 giữa:

+ Nguyên đơn: Anh Phạm Văn R- sinh năm 1963

Địa chỉ: Xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V- Sinh năm 1970

Địa chỉ: Xóm 8, xã N, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Rĩnh và chị Nguyễn Thị Vân.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn R và chị Nguyễn Thị V tự nguyện thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Anh Phạm Văn R và chị Nguyễn Thị V thỏa thuận giải quyết việc nuôi con chung như sau: Chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi cháu Phạm Gia Ph

sinh ngày 30/6/2011 (chị Nguyễn Thị V đang quản lý nuôi dưỡng cháu Phạm Gia Ph), anh Phạm Văn R phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị V đối với cháu Phạm Gia Ph mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 4/2018 đến khi cháu Phạm Gia Ph trưởng thành tự lập được. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con, anh Phạm Văn R và chị Nguyễn Thị V thỏa thuận giải quyết anh Rĩnh nộp toàn bộ. Anh Phạm Văn R phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng số tiền án phí mà anh Phạm Văn V phải nộp là 300.000 đồng. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng dân sự sơ thẩm anh Phạm Văn V đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: BB/2012/06291 ngày 17/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Anh Phạm Văn V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng